

Số: /BC-VPĐP

Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 và định hướng thực hiện năm 2024

#### Phần thứ nhất

### ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

#### I. Công tác chỉ đạo, điều hành

##### 1. Ban hành cơ chế, chính sách để thực hiện chương trình

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Văn phòng điều phối NTM tỉnh đã phối hợp cùng các ngành, địa phương tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 02 nghị quyết, 09 quyết định và 07 kế hoạch phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình<sup>1</sup>. Trong quá trình thực hiện, Văn phòng điều phối NTM tỉnh

<sup>1</sup> - Các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 18/2023/NQ-HĐND ngày 25/7/2023 sửa đổi Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND tỉnh ngày 20/10/2022; Số 30/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025.

- Các Quyết định của UBND tỉnh: số 87/QĐ-UBND ngày 24/01/2023 Phê duyệt danh sách các HTX nông nghiệp được hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2023-2025; số 10/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 về Ban hành Quy định cơ chế huy động và lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; số 68/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 phân bổ vốn sự nghiệp cho các Chương trình MTQG năm 2023; số 470/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 Ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025; số 178/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 về việc điều chỉnh dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 đã được chuyển nguồn sang năm 2023; số 245/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 về việc bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 các Chương trình mục tiêu quốc gia; số 803/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 về việc điều chỉnh chi tiết vốn các danh mục dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Số 45/QĐ-UBND ngày 02/8/2023, về Ban hành quy chế quản lý, sử dụng nguồn vốn huy động hợp pháp khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Số 63/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 70/2022/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Các Kế hoạch của UBND tỉnh: số 694/KH-UBND ngày 28/02/2023 triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2023; số 1250/KH-UBND ngày 04/4/2023 kiểm tra giám sát Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2023 trên địa bàn tỉnh; số 1252/KH-UBND ngày 04/4/2023 Triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm - OCOP tỉnh Ninh Thuận năm 2023; số 1331/KH-UBND ngày 07/4/2023 thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp từ nguồn kinh phí sự nghiệp phân bổ cho Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2023; số 112/KH-UBND ngày

đã phổ biến kịp thời các văn bản hướng dẫn, giải đáp của các Bộ, ngành trung ương về những khó khăn vướng mắc của các địa phương trong cả nước để các ngành, địa phương biết, áp dụng thực hiện.

Trên cơ sở Kế hoạch của tỉnh, các sở, ngành, địa phương cũng đã cụ thể hóa thành kế hoạch của đơn vị mình để tổ chức triển khai thực hiện.

## **2. Công tác đào tạo tập huấn, tuyên truyền vận động**

Thực hiện Kế hoạch số 3402/KH-UBND ngày 04/8/2022 về Truyền thông phục vụ Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, Mặt trận, đoàn thể, sở, ngành cấp tỉnh và các địa phương tiếp tục triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”, “Cả nước chung sức xây dựng NTM”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”, phong trào “Dân vận khéo”, “Phụ nữ xách giỏ đi chợ”; “Ngày Chủ nhật xanh”, “Mô hình Tháp sáng đường quê”, “Mô hình Camera an ninh”, “Chuyển đổi số phục vụ xây dựng NTM hướng tới xây dựng NTM thông minh”, “Mô hình phòng chống tội phạm qua mạng xã hội Zalo, facebook” .. bằng nhiều hình thức đa dạng như tuyên truyền trực tiếp cho đồng DTTS và miền núi, tuyên truyền thông qua pa-nô, áp phích, Sổ tay, các hội thi<sup>2</sup>; các chuyên mục, chuyên trang trên báo, đài, trang thông tin điện tử nongthonmoi.ninhthuan.gov.vn; mạng xã hội facebook, zalo... góp phần thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí NTM.

Trong năm 2023, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh và các địa phương đã tổ chức nhiều lớp tập huấn cho cán bộ, công chức và người dân về các nội dung của chương trình theo các chuyên đề tập huấn ban hành tại quyết định số 3360/QĐ-BNN-VPĐP ngày 06/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT<sup>3</sup>.

## **II. Kết quả thực hiện các chương trình chuyên đề**

---

13/6/2023 Hội thảo đánh giá những khó khăn, vướng mắc và giải pháp trong thực hiện Chương trình MTQG nông thôn mới năm 2023 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; số 3126/KH-UBND ngày 01/8/2023 Sơ kết 03 năm thực hiện Phong trào thi đua “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025; số 3673/KH-UBND ngày 03/9/2023 tổ chức Lễ phát động Phong trào thi đua phong trào thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021- 2025.

<sup>2</sup> VPĐP NTM tỉnh đã phối hợp cùng các địa cấp dựng 05 cụm pa nô tuyên truyền cho 02 huyện phấn đấu đạt chuẩn NTM đến năm 2025, 05 xã phấn đấu đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao năm 2023, cấp phát 1.700 cuốn sổ tay các văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình giai đoạn 2021-2025; tỉnh đoàn tổ chức cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số phục vụ xây dựng nông thôn mới hướng tới nông thôn mới thông minh. ...

<sup>3</sup> VPĐP NTM tỉnh đã tổ chức 07 lớp tập huấn nâng cao nhận thức cho đồng bào DTTS với 420 lượt người dân tham gia, 06 lớp tập huấn nội dung cơ chế quản lý thực hiện Chương trình, công tác tổng hợp báo cáo,..cho 240 cán bộ, công chức thực hiện chương trình huyện, xã; huyện Ninh Hải tổ chức 05 lớp tập huấn/ trên 360 học viên; huyện Ninh Phước tổ chức 02 lớp tập huấn/ 210 học viên; huyện Thuận Nam tổ chức 08 lớp tập huấn/ 240 học viên; huyện Thuận Bắc tổ chức 02 lớp tập huấn/ trên 50 học viên; huyện Ninh Sơn tổ chức 04 lớp tập huấn/ 306 học viên; **huyện Bác Ái tổ chức 5 lớp/280 học viên .**

## 1. Chương trình OCOP

Các ngành, địa phương đã phối hợp tổ chức 04 lớp tập huấn, đào tạo cho cán bộ thực hiện Chương trình OCOP các cấp, cá nhân tham gia Chương trình OCOP với hơn 308 lượt đại biểu tham dự<sup>4</sup>; hỗ trợ các chủ thể phát triển sản phẩm OCOP, hỗ trợ xúc tiến thương mại và đưa các sản phẩm OCOP lên sàn giao dịch thương mại điện tử Voso, sàn giao dịch Postmart ... Qua đánh giá, phân loại năm 2023 có thêm 117 sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh được công nhận đạt chuẩn từ 3-4 sao (21 sản phẩm đạt 4 sao và 96 sản phẩm đạt 3 sao), nâng tổng số sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh được công nhận đạt chuẩn đến nay là 182 sản phẩm, trong đó 30 sản phẩm đạt 4 sao và 152 sản phẩm đạt 3 sao.

Triển khai thực hiện mô hình thí điểm, Dự án phát triển sản phẩm OCOP về dịch vụ du lịch gắn với nâng cao vai trò tổ chức và quản lý cộng đồng tại thôn Cầu Gậy, xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh và sẽ triển khai thực hiện từ năm 2024.

## 2. Chương trình Phát triển du lịch trong xây dựng NTM.

Triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021–2025, các địa phương đã quan tâm đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, làng nghề, làng có nghề, văn hóa và môi trường sinh thái của từng địa phương trên địa bàn; tổ chức các lớp tập huấn và thành lập các tổ nhóm khai thác dịch vụ du lịch<sup>5</sup>. Trong năm, cũng đã triển khai xây dựng thí điểm Mô hình phát triển du lịch nông thôn gắn với du lịch vườn cây ăn trái tại xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn theo Quyết định số 1386/QĐ-BNN-VPĐP ngày 06/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## 3. Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh giai đoạn 2021-2025

<sup>4</sup> Chi Cục Phát triển nông tổ chức 01 lớp tập huấn/ 38 học viên; Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với Viện Khoa học Sờ hữu trí tuệ, Trung tâm tư vấn phát triển thương hiệu Việt Nam tổ chức 03 lớp tập huấn/ 270 học viên

<sup>5</sup> **Huyện Bác Ái:** phê duyệt và thực hiện Đề án phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn xã Phước Bình giai đoạn 2019-2022 với 89 hộ tham gia, trong đó có 44 hộ được hỗ trợ cả 03 hạng mục (*nhà vệ sinh, cải tạo nâng cấp nhà sàn và hỗ trợ tạo cảnh quan môi trường xanh sạch đẹp*) còn 45 hộ còn lại hỗ trợ thực hiện làm nhà vệ sinh và cải tạo cảnh quan môi trường; 10 hộ gia đình tham gia trong mô hình du lịch triển khai dịch vụ cung cấp ẩm thực phục vụ các Tour. (*Phục vụ ẩm thực tại khu vực sinh thái Vườn Quốc gia “hộ dân làm ẩm thực phục vụ tại điểm tham quan trải nghiệm trong suối Gia Nhông, Thác đười rông của Vườn Quốc gia theo yêu cầu của du khách”, Phục vụ ẩm thực cho du khách tại nơi lưu trú, sinh hoạt văn hóa, nhà sàn homestay*).... **Huyện Ninh Sơn:** đã hỗ trợ thực hiện mô hình du lịch cộng đồng tại các xã Lâm Sơn, Nhơn Sơn với tổng kinh phí 983 triệu đồng. **Huyện Ninh Hải:** phê duyệt Đề án “Làng văn hóa du lịch Vĩnh Hy”

Các địa phương đã tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng số, chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn; tăng cường xây dựng cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở, ưu tiên phát triển, nâng cấp các đài truyền thanh xã có cụm loa hoạt động đến thôn và tăng cường phương tiện sản xuất các sản phẩm thông tin, tuyên truyền cho cơ sở truyền thanh cấp huyện; phát triển và duy trì các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính.

Thực hiện Quyết định số 1824/QĐ-BNN-VPĐP ngày 11/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh đã giao cho UBND xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước làm chủ đầu tư triển khai thực hiện thí điểm Mô hình xã thương mại điện tử.

#### **4. Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, ATTP và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025**

Các địa phương đã triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung của Chương trình theo Kế hoạch số 4192/KH-UBND ngày 25/9/2022 của UBND tỉnh, trong đó tập trung triển khai các giải pháp phân loại chất thải tại nguồn, tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải rắn theo quy định; thu gom bao gói thuốc BVTV ... Tỉnh cũng đã triển khai xây dựng dự án để thực hiện Mô hình thí điểm xử lý, tuần hoàn chất thải trong chăn nuôi heo tại huyện Ninh Sơn theo Quyết định số 4165/QĐ-BNN-VPĐP ngày 10/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### **5. Chương trình Khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025**

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 12/10/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến 2030, các huyện đã ban hành chương trình hành động; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh trong nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao, nhân rộng công nghệ cao, công nghệ sinh học và tái cơ cấu ngành nông nghiệp; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân ... ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập cho người dân<sup>6</sup>.

### **III. Kết quả thực hiện Chương trình**

#### **1. Kết quả thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình**

---

<sup>6</sup> - **Huyện Bác Ái:** hỗ trợ đầu tư dự án trồng dưa lưới ứng dụng CNC cho hộ nông dân ông Văn Đình Hồng, tại xã Phước Tân với tổng kinh phí hỗ trợ 700 triệu đồng và hỗ trợ nhân rộng tưới nước tiết kiệm cho các hộ dân với tổng mức đầu tư là: 874 triệu đồng 12,75ha, (người dân tham gia thụ hưởng dự án đối ứng 478 triệu đồng, Nhà nước hỗ trợ 396 triệu đồng). **Huyện Ninh Sơn:** Đã triển khai 03 mô hình sản xuất dưa lưới, nhỏ trong nhà kính; hỗ trợ tưới tiết kiệm cho 125 hộ/5.425 triệu đồng, trong đó NSNN hỗ trợ 2.712 triệu đồng. **Huyện Ninh Hải:** triển khai thực hiện 02 đề tài: Phát triển các sản phẩm sau muối và Nông nghiệp thông minh, ứng dụng công nghệ 4.0 vào sản xuất nho.

### 1.1. Quy hoạch

Để đáp ứng yêu cầu của tiêu chí Quy hoạch (*còn thời hạn, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, định hướng đô thị hóa...*), từ nguồn vốn của Chương trình, tỉnh đã phân bổ 26.800 triệu đồng cho các huyện, xã để lập mới hoặc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung xây dựng xã và quy hoạch chi tiết Trung tâm hành chính xã hoặc điểm dân cư nông thôn nhằm đáp ứng yêu cầu tiêu chí và yêu cầu xây dựng NTM. Ngoài một số địa phương đã lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch giai đoạn 2021-2025<sup>7</sup>, thì các địa phương còn lại đều tiến hành lập mới quy hoạch vùng huyện, quy hoạch xã NTM, quy hoạch chi tiết các điểm dân cư nông thôn và đã được phê duyệt nhiệm vụ, lập dự toán và đang hoàn thiện trình phê duyệt; dự kiến trong quý I năm 2024 toàn bộ các huyện, xã sẽ hoàn thành công tác quy hoạch, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng NTM theo quy hoạch.

### 1.2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

Từ nguồn vốn phân bổ trực tiếp từ ngân sách trung ương và đối ứng từ ngân sách tỉnh, huyện, các địa phương đã triển khai thực hiện đầu tư 43 công trình với tổng kinh phí 99.898 triệu đồng. Ngoài ra các địa phương đã lồng ghép vốn từ các chương trình MTQG còn lại, huy động người dân đóng góp tiền, ngày công, hiến đất,... để đầu tư công trình<sup>8</sup>.

### 1.3. Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân

- Về phát triển sản xuất: Khai thác hiệu quả hệ thống thủy lợi hiện có gắn với phát huy hiệu quả hệ thống thủy lợi Tân Mỹ, diện tích sản xuất chủ động tưới đạt 62,38%; trong năm chuyển đổi cơ cấu cây trồng được 1.669 ha, vượt 28,4% kế hoạch (1.300ha), trong đó chuyển đổi 657,7 ha đất lúa kém hiệu quả sang cây trồng đặc thù có hiệu quả kinh tế cao; giá trị sản xuất bình quân 143,8 triệu đồng/ha đất sản xuất, cao hơn 05 triệu đồng/ha so với năm 2022; thực hiện nhân rộng mô hình kỹ thuật “1 phải 5 giảm” trên cây lúa với diện tích 14.037 ha/24.354 hộ tham gia, nhân rộng mô hình ứng dụng công nghệ bao lưới chống ruồi vàng vào sản xuất táo được 868,09 ha/2.986 hộ tham gia, chiếm tỷ lệ 82,24% tổng diện tích táo toàn tỉnh ... góp phần tăng năng suất, sản lượng thu hoạch, giảm tác hại của các sinh vật gây hại (*đặc biệt là ruồi vàng đục trái và sâu đục trái*); Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động 67 liên kết chuỗi

<sup>7</sup> Quy hoạch xây dựng vùng huyện NTM huyện Ninh Hải đến năm 2040 theo Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh; Đồ án điều chỉnh Quy hoạch NTM xã Phước Minh theo Quyết định số 2343/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của UBND huyện Thuận Nam;

<sup>8</sup> **Huyện Ninh Hải** huy động người dân, tổ chức đóng góp tiền, ngày công, hiến đất để làm mương thoát lũ (6.976 m<sup>2</sup>), làm đường, vẽ tranh tuyên truyền, xây bồn hoa... trị giá 6,532 tỷ đồng; **Xã Thành Hải** đã huy động các doanh nghiệp và nhân dân toàn xã tự nguyện đóng góp nguồn lực với tổng tiền 487 triệu đồng, để triển khai các công trình như: trồng cây và hoa, lắp đèn năng lượng mặt trời, lắp đặt pas cò, dụng cụ thể dục-thể thao; lắp đặt hệ lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy trên toàn địa bàn xã; **Xã Bắc Phong**: huy động người dân, tổ chức đóng góp tiền làm mương thoát nước, hệ thống đèn chiếu sáng đường, ..với tổng trị giá 216 triệu đồng;...

giá trị<sup>9</sup> nông sản (trong đó có 35 liên kết chuỗi giá trị quy mô cánh đồng lớn), tăng 06 liên kết so 2022, tạo điều kiện tiêu thụ nông sản ổn định; trong năm cấp thêm 19 mã vùng trồng/202,434 ha<sup>10</sup>, nâng tổng số toàn tỉnh hiện có 29 mã vùng trồng/283.034ha.

- Về phát triển kinh tế tập thể: Trong năm đã tổ chức 15 lớp (428 người tham gia) tuyên truyền, phổ biến Luật Hợp tác xã và phối hợp cùng các xã thành lập mới được 12 Hợp tác xã, vượt chỉ tiêu kế hoạch của tỉnh đã đề ra (từ 8-10 HTX mới); tiếp tục hỗ trợ các HTX thực hiện mô hình đưa cán bộ trẻ có trình độ đại học, cao đẳng về làm việc<sup>11</sup>, góp phần giúp các xã hoàn thiện tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn 03 xã (Phước Thành, Phước Chiến, Phước Kháng) chưa có HTX và một số xã tuy có HTX nhưng hoạt động chưa hiệu quả hoặc mới thành lập, chưa đáp ứng yêu cầu của tiêu chí.

- Về đào tạo nghề lao động nông thôn: Các địa phương cũng chú trọng đến công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, vận động các hộ dân ứng dụng tiến bộ khoa học và kỹ thuật vào sản xuất... góp phần thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động khu vực nông thôn, nâng cao thu nhập cho người nông dân. Trong năm ngành lao động và các địa phương đã tổ chức đào tạo nghề cho 3.920 lao động nông thôn/2.600 kế hoạch, vượt 50,77%, tăng 1,35 lần so với năm 2022.

#### **1.4. Giảm nghèo và an sinh xã hội**

Công tác giảm nghèo, tạo việc làm và thực hiện các chính sách an sinh, xã hội được các ngành, địa phương tiếp tục quan tâm thực hiện như cho vay phát triển sản xuất đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo; hỗ trợ tiền điện, hỗ trợ thẻ bảo hiểm, cấp gạo cứu đói, giải quyết việc làm mới<sup>12</sup>. Theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo khu vực nông thôn năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo là 5,86 % (7.000/119.546

<sup>9</sup> Gồm 33 chuỗi liên kết giá trị lúa, 09 chuỗi liên kết giá trị bắp, 04 chuỗi liên kết giá trị măng tây, 04 chuỗi liên kết giá trị nho, 03 chuỗi liên kết giá trị táo, 01 chuỗi liên kết tiêu thụ sản, 01 chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ mía đường, 01 chuỗi liên kết giá trị điều, 01 chuỗi liên kết tiêu thụ chanh không hạt và 10 chuỗi liên kết giá trị rau các loại.

<sup>10</sup> - 01 mã số vùng trồng Bưởi xuất khẩu đi Mỹ với diện tích 23ha; 05 mã số vùng trồng Nho với diện tích 72,8 ha; 05 mã số vùng trồng Táo xanh với diện tích 31,084 ha; 04 mã số vùng trồng Măng tây với diện tích 46,54 ha; 01 mã số vùng trồng Lúa với diện tích 27,41 ha; 01 mã số vùng trồng Dưa lưới với diện tích 0,1 ha; 01 mã số vùng trồng Chuối với diện tích 1,2 ha; 01 mã số vùng trồng Hành tím với diện tích 0,3 ha.

<sup>11</sup> Hướng dẫn số 1146/HD-SNNPTNT ngày 03/4/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2023-2025.

<sup>12</sup> Trong năm 2023, đã cho 1.255 hộ nghèo vay vốn với doanh số 54,3 tỷ; Hỗ trợ tiền điện cho 11.015 hộ nghèo với tổng giá trị 7,5 tỷ đồng; Tiếp nhận, cấp phát gạo cứu đói nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các huyện, thành phố 19.698 hộ/78.873 khẩu, với số gạo 1.183.095 kg (15 kg/khẩu); Thực hiện hỗ trợ 105.843 thẻ Bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, DTTSMN, ĐBKK với số tiền 25 tỷ đồng; Trong năm đã giải quyết việc làm cho 18.084 lượt người, đạt 113% KH và bằng 96,6% so cùng kỳ, trong đó: lao động trong tỉnh 9.070 người, lao động ngoài tỉnh 8.843 người; xuất khẩu lao động 171 người, đạt 114% KH và tăng 11% so cùng kỳ.

hộ), giảm 2,27% so với năm 2022 và hộ cận nghèo là 5,01 % (5.985 /119.546 hộ), giảm 0,7% so với năm 2022.

### **1.5. Phát triển Giáo dục- Y tế- Văn hóa và Môi trường**

Các hoạt động về giáo dục, y tế, văn hóa và môi trường được các ngành, các cấp tiếp tục triển khai theo kế hoạch; trong đó chú trọng đến các nội dung liên quan đến tiêu chí NTM như: phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; vận động các tổ chức từ thiện khám và chữa bệnh cho người nghèo, đối tượng chính sách, tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT, giáo dục thể chất cho học sinh; phân loại, thu gom rác thải, xây dựng nhà vệ sinh vùng DTTS... Cảnh quan môi trường từng bước được quan tâm và đã xuất hiện nhiều mô hình về đường hoa, công viên thôn gắn với triển khai thực hiện Đề án trồng 01 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025; mô hình sáng- xanh-sạch- đẹp, an toàn tại các thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu Nha Hồ 1, Nha Hồ 2, Đắc Nhơn 3 (xã Nhơn Sơn), Lâm Phú (xã Lâm Sơn), Khánh Hội (xã Tri Hải)...

### **1.6. Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở, quốc phòng và an ninh**

Hệ thống chính trị cơ sở các cấp tiếp tục được củng cố, kiện toàn sau Đại hội Đảng các cấp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã được quan tâm bồi dưỡng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và quy định của chương trình<sup>13</sup>. Công tác quốc phòng được các địa phương quan tâm thực hiện từ việc xây dựng lực lượng dân quân “Vững mạnh, rộng khắp” đến thực hiện đầy đủ các chỉ tiêu về quốc phòng. Lực lượng công an các cấp đã tham mưu, đề xuất kịp thời với các cấp ủy đảng, chính quyền chỉ đạo, giải quyết kịp thời, có hiệu quả những vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự nông thôn; tiếp tục củng cố, nhân rộng các mô hình quần chúng tham gia bảo vệ ANTT góp phần giữ vững, ổn định tình hình ANTT ở cơ sở<sup>14</sup>. Tuy nhiên một số địa phương vẫn còn xảy ra các vụ án nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng gây ảnh hưởng đến kết quả thực tiêu chí của các xã.

<sup>13</sup> Trong năm Sở Nội vụ đã phối hợp với trường Chính trị mở 01 lớp bồi dưỡng tiếng Chăm, 01 lớp bồi dưỡng tiếng Raglai dành cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số (với sự tham gia của 80 học viên/02 lớp); 01 lớp bồi dưỡng tiếng Raglai dành cho 41 cán bộ, công chức xã thuộc huyện Ninh Sơn; 02 lớp bồi dưỡng kiến thức QLNN chương trình chuyên viên đối với 197 cán bộ, công chức, viên chức (trong đó có 46 cán bộ, công chức thuộc các xã xây dựng NTM).

<sup>14</sup> Tính đến cuối tháng 11/2023, toàn tỉnh có 42 mô hình quần chúng tự quản về ANTT đang hoạt động, trong đó có 38 mô hình được xây dựng, tổ chức hoạt động tại địa bàn nông thôn như: Tộc họ tự quản về ANTT; Tổ xung kích phòng chống tội phạm; Xứ đạo bình yên; Doanh nghiệp an toàn về ANTT; Cơ quan an toàn về ANTT, TTATGT & PCCC; Cụm liên kết an toàn về ANTT; Tiếng kèn an ninh; Trường học an toàn về ANTT, TTATGT & PCCC; Camera an ninh; Làng Chăm an toàn về ANTT; Vùnê ngư dân an toàn về ANTT; Phòng chống tội phạm qua mạng xã hội Zalo, Facebook; Khu dân cư an toàn về ANTT; Khu dân cư tôn giáo an toàn về ANTT - trật tự ATGT; Giáo họ tự quản về ANTT; Giáo xứ an toàn về ANTT; Chung tay giúp đỡ người tái hòa nhập cộng đồng; Tổ hoà giải liên hợp giải quyết xung đột có yếu tố dân tộc; Tổ tự quản đảm bảo an toàn giao thông; Tổ hợp tác chăn nuôi tự quản; Chi hội tin lành bình an - Thôn Trà Giang 2, Lương Sơn; Đội tự quản liên thế hệ giữ gìn ANTT; Tổ Cựu Chiến binh tự quản về ANTT; Tổ Tuần tra cơ động PCTP; Tổ Tuần tra Nhân dân; Tâm sáng hướng thiện - đồng hành đảm bảo ANTT-TTATGT; Đội dân phòng PCCC; Tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy; Điểm chữa cháy công cộng; Nhà tôi có bình chữa cháy; Câu lạc bộ Nông dân với pháp luật, tích cực tham gia đảm bảo ANTT; Tổ an ninh nhân dân; Tuyên đường sáng - xanh - sạch - an toàn về ANTT; Xã không có ma túy; công mường an toàn giao thông; Tổ nhân dân tự quản về ANTT; Đội dân phòng; Đội Honda khách tự quản về ANTT.

## 2. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí NTM

Theo báo cáo của các huyện, thành phố, kết quả rà soát, đánh giá lại theo yêu cầu Bộ tiêu chí NTM giai đoạn 2021-2025 ban hành tại Quyết định số 318/QĐTTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và được cụ thể tại Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của UBND tỉnh như sau:

### - Về thực hiện Bộ tiêu chí xã NTM:

Nhóm xã	Toàn tỉnh	Đơn vị						
		Bác Ái	Ninh Sơn	Ninh Hải	Ninh Phước	Thuận Bắc	Thuận Nam	PR - TC
<b>Nhóm 1</b> - đạt chuẩn NTM: 19 TC <sup>15</sup>	13		4	2	1	1	4	1
<b>Nhóm 2</b> - cơ bản đạt chuẩn: từ 15-18 TC	22	3	2	6	4	4	3	
<b>Nhóm 3</b> - các xã khá : từ 10 -14 TC	12	6	1		3	1	1	
<b>Nhóm 4</b> - xã trung bình: từ 5-9 TC								
<b>Nhóm 5</b> - xã khó khăn: dưới 05 TC								
<b>Tổng số xã</b>	47	9	7	8	8	6	8	1
<b>Tổng số tiêu chí</b>	<b>774</b>	123	122	141	127	102	140	19
<b>Tiêu chí bình quân/ xã</b>	<b>16,47</b>	<b>13,67</b>	<b>17,43</b>	<b>17,63</b>	<b>15,88</b>	<b>17</b>	<b>17,50</b>	<b>19</b>

- **Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao:** Ngoài các xã mới được thẩm định, công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 trong năm 2022 thì 06 xã đạt chuẩn theo tiêu chí cũ không còn đạt ở một số tiêu chí theo yêu cầu của Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025<sup>16</sup> như: Văn hóa (*tỷ lệ thôn công nhận đạt chuẩn NTM chưa đáp ứng từ trên 40%*) chợ nông thôn (*chưa đáp ứng yêu cầu chợ kinh doanh thực phẩm*), tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn (*chưa có sản*

<sup>15</sup> Trong đó có xã Hòa Sơn chưa có quyết định công nhận

<sup>16</sup> Huyện Ninh Hải: Xã Tân Hải, xã Tri Hải, xã Xuân Hải còn đạt 17 TC, xã Thanh Hải còn 18 TC; huyện Ninh Phước: xã Phước Thuận còn đạt 17 TC; Phan Rang-TC: xã Thành Hải còn đạt 16 TC.



*phẩm OCOP, mô hình kinh tế ứng dụng CNC, mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị ...), Y tế (tỷ lệ bảo hiểm Y tế).*

- **Bộ tiêu chí huyện NTM:** Tiêu chí huyện NTM giai đoạn 2021-2025 hiện đã được các huyện rà soát, đánh giá sơ bộ, kết quả<sup>17</sup>: đa số ở các tiêu chí các huyện không đạt như: Tiêu chí số 5- Y tế- Văn hóa- Giáo dục (ở các chỉ tiêu 5.1, 5.2, 5.4), Tiêu chí số 6- Kinh tế (ở các chỉ tiêu 6.1, 6.3, 6.4), Tiêu chí số 7- Môi trường (ở các chỉ tiêu 7.2, 7.3, 7.4, 7.5), Tiêu chí số 8- Chất lượng môi trường sống (chỉ tiêu 8.3),... Riêng 2 huyện đạt chuẩn theo tiêu chí cũ giai đoạn 2016-2020, hiện không còn đạt ở một số tiêu chí theo yêu cầu của Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025, cụ thể: Huyện Ninh Phước còn đạt 6/9 tiêu chí (tiêu chí không đạt: 5,6,7), huyện Ninh Hải còn đạt 6/9 (tiêu chí không đạt: 6,7,9)

### **3. Kết quả thực hiện các mục tiêu xây dựng NTM**

#### **3.1 Cấp xã**

- *Xã đạt chuẩn NTM:*

+ Xã Hòa Sơn đã hoàn thiện hồ sơ và được thẩm tra, thẩm định theo quy định. Dự kiến trình Hội đồng thẩm định tỉnh xét, công nhận trong tháng 01/2023.

+ Xã Phước Dinh: Địa phương xin lùi thời gian thực hiện sang năm 2024 để tiếp tục củng cố, hoàn thiện chất lượng thực hiện các tiêu chí NTM.

- *Xã đạt chuẩn NTM nâng cao:*

+ Các xã Hộ Hải, Phương Hải, Phước Diêm: đã hoàn thành công tác thẩm tra ở cấp huyện; sẽ tổ chức thẩm định trong tháng 01/2023 và trình Hội đồng thẩm định tỉnh xét, công nhận.

+ Các xã Phước Hậu, Phước Sơn, Phước Thái (*chưa đạt tiêu chí về an ninh trật tự*), Nhơn Hải (*chưa đạt tiêu chí về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn*) sẽ tiếp tục phấn đấu đạt chuẩn trong năm 2024.

#### **3.2 Cấp thôn**

Đối với cấp thôn, các huyện đang thẩm định, dự kiến công nhận thêm 45 thôn đạt chuẩn thôn NTM nâng tổng số thôn đạt chuẩn NTM lên 84 thôn/254 thôn, đạt tỷ lệ 33% và công nhận thêm 08 thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (Ninh Phước 03 thôn: *Hiệp Hòa, Long Bình 1, Ninh Quý 2*; Ninh Hải 02 thôn: *Mỹ Tân 1, Thành Sơn*; Ninh Sơn 03 thôn: *Lâm Phú, Đắc Nhơn 3, Nha Hố 1*), nâng tổng số thôn đạt chuẩn kiểu mẫu đến nay là 10 thôn.

### **4. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực**

Trong năm, toàn tỉnh đã huy động 3.706.693 triệu đồng để thực hiện các nội dung của chương trình. Trong đó:

- Ngân sách trung ương: 101.916 triệu đồng

<sup>17</sup> Ninh Sơn, Thuận Nam, Bác Ái đạt 5/9 tiêu chí, Thuận Bắc đạt 4/9 tiêu chí

- Ngân sách địa phương: 93.805 triệu đồng.
- Vốn lồng ghép: 521.953 triệu đồng.
- Vốn tín dụng: 2.951.647 triệu đồng
- Vốn doanh nghiệp: 15.353 triệu đồng.
- Cộng đồng dân cư: 20.719 triệu đồng.
- Vốn khác: 1.300 triệu đồng.

## **5. Công tác kiểm tra, giám sát**

HĐND, Mặt trận và các ngành, các cấp đã phối hợp tổ chức nhiều đợt kiểm tra, giám sát về các nội dung liên quan đến chương trình như: công tác giải ngân vốn, kết quả đầu tư công, hỗ trợ nhà ở, hiệu quả việc hỗ trợ lao động trẻ về làm việc tại các hợp tác xã, tiến độ thực hiện chương trình ở các xã, thôn phần đầu đạt chuẩn năm 2023<sup>18</sup>; kịp thời hướng dẫn, đề xuất các sở, ngành cùng phối hợp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện ở cơ sở.

## **IV. Đánh giá chung**

### **1. Những kết quả đạt được**

Chương trình xây dựng NTM tiếp tục được cả hệ thống chính trị các cấp tập trung vào cuộc lãnh, chỉ đạo, thực hiện; một số nội dung cơ bản của chương trình như phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân, phát triển nâng cao chất lượng giáo dục, văn hoá, y tế, vệ sinh môi trường... đã được các ngành, địa phương tiếp tục quan tâm thực hiện; cơ sở hạ tầng nông thôn tiếp tục được phân bổ nguồn lực đầu tư, duy tu bảo dưỡng; chủ động lồng ghép và huy động các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung của chương trình.

### **2. Những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân**

Tuy nhiên bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, khó khăn, hạn chế trong thực hiện. Cụ thể:

#### **1. Về xây dựng địa phương đạt chuẩn NTM**

Nhiều xã đạt chuẩn giai đoạn trước không duy trì, giữ vững được 19 tiêu chí theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025; chất lượng tiêu chí vẫn còn ở mức thấp. Kết quả xây dựng NTM chưa đồng đều, huyện Bác Ái và Thuận Bắc chưa có thôn đạt chuẩn NTM và huyện Bác Ái vẫn còn “trắng” về xã NTM. Một số xã không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đạt chuẩn do tình hình hình an ninh trật tự tại địa phương

---

<sup>18</sup> HĐND tỉnh giám sát công tác giải ngân vốn sự nghiệp; HĐND huyện Bác Ái giám sát kết quả thực hiện công tác đầu tư công năm 2023 và kết quả đầu tư công trung hạn 2021-2023; Mặt trận huyện Bác Ái kiểm tra, giám sát việc hỗ trợ xây dựng nhà ở cho các hộ tại xã Phước Thắng, Phước Thành; VPĐP NTM tỉnh, huyện phối hợp với các sở, ngành kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện chương trình ở các xã, thôn phần đầu đạt chuẩn năm 2023 như: Hoà Sơn, Phước Dinh, Phước Diêm, Phước Sơn, Nhơn Hải, Hộ Hải ...

chưa tốt. Đặc biệt huyện Ninh Phước không hoàn thành chỉ tiêu xây dựng xã nông thôn mới nâng cao năm 2023 đối với 03 xã: Phước Hậu, Phước Sơn, Phước Thái và một số xã như: Phước Vinh, Phước Hữu, Phước Hải không duy trì, giữ vững tiêu chí và hiện đạt ở mức thấp chỉ từ 12-14 tiêu chí, thấp hơn cả một số xã ĐBKK khu vực III vùng DTTS và miền núi.

## **2. Về tiến độ giải ngân vốn Chương trình và đối ứng vốn ngân sách địa phương**

### **2.1. Về giải ngân vốn**

Theo báo cáo của Sở Tài chính, tính đến 31/12/2023 tỷ lệ vốn giải ngân chương trình (*kể cả vốn 2022 chuyển sang*) mới đạt 75%, trong đó vốn đầu tư đạt 82% và vốn sự nghiệp đạt 62%. Tỷ lệ giải ngân kinh phí sự nghiệp đạt thấp do có sự thay đổi về nội dung chi theo Thông tư số 55/2023/TT-BTC, các đơn vị phải điều chỉnh nội dung chi, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân.

### **2.2. Về đối ứng vốn ngân sách cấp huyện**

Theo báo cáo, một số địa phương còn gặp khó khăn trong việc đối ứng vốn thực hiện Chương trình do tỷ lệ đối ứng quá cao, nhất là các huyện nghèo (*huyện Bác Ái*) hoặc huyện có nhiều xã ĐBKK khu vực III vùng DTTS (*huyện Thuận Bắc có 50% số xã là xã ĐBKK khu vực III*).

## **3. Về thực hiện các mô hình thí điểm thuộc các chương trình chuyên đề**

Do là các mô hình thí điểm và mới nên việc triển khai còn nhiều lúng túng, tiến độ triển khai chậm. Tính đến nay mới có 01/04 mô hình được phê duyệt; các mô hình còn lại đang trong quá trình xây dựng dự án chi tiết trình tỉnh phê duyệt.

## **4. Về đội ngũ giúp việc và công tác báo cáo thực hiện Chương trình**

Đội ngũ công chức tham mưu, giúp việc thực hiện chương trình thường xáo trộn, thay đổi, nhất là ở cấp xã; tham gia không đầy đủ các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ nên không nắm hết được cách đánh giá tiêu chí; các nội dung, quy định của chương trình dẫn đến hiệu quả tham mưu, giúp việc còn hạn chế, kết quả đánh giá sai lệch, thiếu chuẩn xác.

Một số huyện không thực hiện tốt chế độ báo cáo về thời gian; nội dung, số liệu báo cáo không đầy đủ theo quy định của Chương trình, nhất là số liệu về vốn lồng ghép và các nguồn huy động khác như vốn tín dụng, doanh nghiệp, công đồng dân cư ... nên số liệu tổng hợp không đầy đủ, không phản ánh chính xác kết quả thực hiện chương trình.

## **5. Về công tác hỗ trợ địa phương đạt chuẩn**

Nhiều Sở, ngành chưa thực hiện tốt nhiệm vụ hỗ trợ các địa phương được phân công phụ trách; thiếu chủ động, phối hợp trong công tác hỗ trợ, chủ yếu chỉ quan tâm đến tiêu chí do ngành, đơn vị phụ trách.

## **6. Về tình hình ANTT**

Tình hình ANTT khu vực nông thôn vẫn còn diễn biến phức tạp; một số cấp ủy, chính quyền, lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở cơ sở có nơi, có lúc chưa thật sự quan tâm chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và xây dựng NTM. Đặc biệt với quy định không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nghiêm trọng rất khó thực hiện đối với các xã, nhất là các trường hợp công dân cư trú trên địa bàn xã nhưng phạm tội ở địa bàn tỉnh, huyện, xã khác; vượt tầm xử lý, không chế của công an xã.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

#### **I. Mục tiêu năm 2024**

##### **1. Số xã đạt chuẩn nông thôn theo các mức độ**

- Số xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu: 01 xã.
- Số xã đạt chuẩn NTM nâng cao: 03 - 04 xã.
- Số xã đạt chuẩn NTM: 02 - 03 xã.

##### **2. Số thôn đạt chuẩn nông thôn theo các mức độ**

- Số thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu: 07 thôn
- Số thôn đạt chuẩn NTM : 78 thôn.

#### **II. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện**

Tiếp tục huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động để thực hiện thực hiện hiệu quả 11 nội dung của Chương trình; 06 Chương trình chuyên đề trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng đời sống của người dân nông thôn và giải quyết các vấn đề bức xúc, tồn tại trong xây dựng NTM (*môi trường, an toàn thực phẩm, nước sạch nông thôn, phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp, sáng tạo, thực hiện Chương trình OCOP; chuyển đổi số trong xây dựng NTM, phát triển du lịch nông thôn...*); tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết, Quyết định và Kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh đã đề ra trong phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

Tiếp tục đẩy mạnh huy động, nguồn lực từ ngân sách nhà nước, vốn tín dụng, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, cộng đồng dân cư,...; lồng ghép nguồn vốn các chương trình, đề án trên địa bàn để thực hiện các nội dung chương trình. Tập trung chỉ đạo và ưu tiên nguồn lực hỗ trợ các địa phương phấn đấu đạt chuẩn theo kế hoạch năm 2024; đặc biệt chú trọng đến các tiêu chí khó thực hiện, duy trì như: Thu nhập, Hộ nghèo, BHYT, Tổ chức sản xuất, Môi trường và an toàn

thực phẩm, Quốc phòng và An ninh.... Các sở, ngành, hội, đoàn thể được phân công hỗ trợ các xã chủ động phối hợp cùng các huyện kịp thời hỗ trợ, giúp đỡ các xã tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trên cơ sở về kết quả thực hiện tiêu chí của các xã, trong đó tập trung hỗ trợ các tiêu chí chưa đạt để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm.

Ưu tiên thực hiện các nội dung trọng tâm của chương trình, nhất là phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân; chú trọng phát triển và củng cố kinh tế tập thể (ưu tiên hỗ trợ, thành lập HTX ở các xã chưa có HTX); thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng là hộ nghèo, cận nghèo.

Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành; công tác kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng năm 2023 và định hướng thực hiện năm 2024./.

***Nơi nhận:***

- VPĐPNTM trung ương ( b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh ( b/c);
- UBND tỉnh ( b/c);
- Các Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Lãnh đạo VP ĐP NTM tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- VPĐPNTM các huyện;
- Phòng Kinh tế TP. PR-TC;
- Lưu: VT

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Kiều Tấn Đạt**